

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh: ..... Mã số: .....

Câu 1: Mĩ đưa quân viễn chinh vào tham chiến ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1965 – 1968 nhằm thực hiện âm mưu gì?

- A. Trực tiếp xâm lược và thống trị Việt Nam.                      B. Chứng minh sức mạnh của quân đội Mĩ.  
C. Giành lại thế chủ động trên chiến trường.                      D. Mở rộng chiến tranh ra cả Đông Dương.

Câu 2: Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản (1929) có ý nghĩa như thế nào với cách mạng Việt Nam?

- A. Làm cho phong trào cách mạng trong nước có nguy cơ chia rẽ.  
B. Là sự chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của chính đảng vô sản.  
C. Đánh dấu sự thắng thế hoàn toàn của khuynh hướng vô sản.  
D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng.

Câu 3: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh chủ yếu phát triển theo khuynh hướng

- A. vô sản.                      B. tư sản.                      C. phong kiến.                      D. cải lương.

Câu 4: Sự kiện lịch sử thế giới nào dưới đây không ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 ở Việt Nam?

- A. Phát xít Đức tấn công nước Pháp.  
B. Mặt trận Đồng minh chống phát xít ra đời.  
C. Nhật thực hiện chính sách “trở về châu Á”.  
D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 5: Trong thời kì Chiến tranh lạnh, quốc gia nào dưới đây thi hành chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập?

- A. Liên Xô.                      B. Ấn Độ.                      C. Nhật Bản.                      D. Hoa Kì.

Câu 6: Sau Cách mạng tháng Tám 1945, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa xác định vấn đề cấp bách cần giải quyết là

- A. giặc đói.                      B. giặc dốt.  
C. khó khăn tài chính.                      D. thù trong giặc ngoài.

Câu 7: Nội dung nào dưới đây phản ánh điểm tương đồng trong tư tưởng cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu?

- A. Xác định đúng bạn và thù của cách mạng.  
B. Chủ trương tìm kiếm sự giúp đỡ bên ngoài.  
C. Đề cao nhiệm vụ đánh đổ đế quốc, giành độc lập.  
D. Đề cao sức mạnh của khối liên minh công – nông.

Câu 8: Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam trong chiến dịch Biên giới thu đông (1950) là

- A. Tiêu hao một phần sinh lực địch.                      B. Bảo vệ cơ quan đầu não.  
C. Tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.                      D. Giải phóng vùng Tây Bắc.

Câu 9: Trong những năm 30 của thế kỉ XX, biến chuyển nào của tình hình thế giới tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ ở Việt Nam?

- A. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở Đức, Italia và Nhật Bản.  
B. Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp xã hội chủ nghĩa.  
C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh.  
D. Mặt trận Nhân dân Pháp lên cầm quyền ở Pháp.



Câu 10: Ngày 19/5/1941, ở Việt Nam diễn ra sự kiện lịch sử nào sau đây?

- A. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh được thành lập.
- B. Phát xít Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương.
- C. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân ra đời.
- D. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra bản "Quân lệnh số 1".

Câu 11: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến năm 1930 đều nhằm

- A. chuẩn bị các yếu tố cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. tìm kiếm con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- C. xây dựng lực lượng cho thắng lợi của cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- D. giải quyết khủng hoảng đường lối, giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Câu 12: Ngay sau đại thắng mùa Xuân 1975, nguyện vọng tha thiết của nhân dân Việt Nam là

- A. bảo vệ biên giới phía Bắc.
- B. có một chính phủ thống nhất.
- C. tiến nhanh, mạnh lên chủ nghĩa xã hội.
- D. phát triển kinh tế, đẩy mạnh hội nhập.

Câu 13: Bản Chương trình hành động của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng công bố năm 1929 đã nêu nguyên tắc tư tưởng là

- A. "Tự do – Bình đẳng – Bác ái".
- B. "Độc lập – Tự do – Hạnh phúc".
- C. "Bất bạo động và bất hợp tác".
- D. "Lấy công – nông làm gốc".

Câu 14: Nghị quyết 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7/1973) xác định nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là

- A. khôi phục kinh tế và tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- B. đấu tranh chính trị buộc Mỹ thi hành Hiệp định Pari.
- C. tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. hiệp thương tổng tuyển cử để thống nhất đất nước.

Câu 15: Thất bại của phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX đã

- A. đánh dấu quá trình đầu hàng hoàn toàn của triều đình Nguyễn.
- B. xác lập nền bảo hộ của thực dân Pháp trên toàn bộ Việt Nam.
- C. kết thúc hoàn toàn phong trào vũ trang chống thực dân Pháp.
- D. đặt ra yêu cầu phải tìm kiếm một con đường cứu nước mới.

Câu 16: Thực tiễn lịch sử Việt Nam năm đầu sau Cách mạng tháng Tám 1945 đã cho thấy đấu tranh ngoại giao

- A. độc lập hoàn toàn với đấu tranh quân sự.
- B. có vai trò quyết định trong việc bảo vệ độc lập.
- C. mở đường cho thắng lợi trên mặt trận quân sự.
- D. quyết định thắng lợi trên mặt trận quân sự.

Câu 17: Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975), nhân dân Việt Nam tiến hành bạo lực cách mạng khi

- A. nhận được viện trợ từ các nước đồng minh.
- B. lực lượng vũ trang ba thứ quân đã phát triển.
- C. không thể đấu tranh bằng biện pháp hòa bình.
- D. kẻ thù bắt đầu sử dụng bạo lực phản cách mạng.

Câu 18: Trong chiến lược "Cam kết và mở rộng", chính quyền B. Clinton xác định một trong những mục tiêu cơ bản của Mỹ là

- A. cam kết viện trợ cho các nước tư bản thông qua kế hoạch Mác-san.
- B. bảo đảm an ninh của nước Mỹ với lực lượng quân sự mạnh.
- C. mở rộng ảnh hưởng của Mỹ tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương.
- D. ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

Câu 19: Xô viết Nghệ - Tĩnh được coi là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam vì đã

- A. đánh đổ thực dân Pháp và thế lực tay sai.
- B. làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến.
- C. khẳng định quyền làm chủ của nông dân.
- D. thiết lập được một chính quyền kiểu mới.



Câu 20: Lực lượng xã hội nào khởi xướng cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Liên minh công – nông.
- B. Giai cấp tư sản dân tộc.
- C. Sĩ phu yêu nước tư sản hóa.
- D. Giai cấp tư sản, tiểu tư sản.

Câu 21: Mục tiêu chính của quân dân Việt Nam trong chiến cuộc Đông - Xuân 1953-1954 là

- A. khai thông con đường liên lạc quốc tế.
- B. buộc Pháp phải phân tán lực lượng.
- C. giành lại thế chủ động trên chiến trường.
- D. giải phóng đất đai, mở rộng vùng tự do.

Câu 22: Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực là một biểu hiện của

- A. xu thế hòa hoãn Đông - Tây.
- B. cách mạng công nghệ 4.0.
- C. xu thế khu vực hóa.
- D. xu thế toàn cầu hóa.

Câu 23: Một trong những thắng lợi của quân dân miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 – 1968) của đế quốc Mỹ là

- A. Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân.
- B. chiến thắng Bình Giả.
- C. chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”.
- D. chiến thắng Ấp Bắc.

Câu 24: Ý nào sau đây phản ánh không đúng nội dung của Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

- A. Nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị.
- B. Hoa Kỳ phải rút toàn bộ quân đội viễn chinh và quân đội đồng minh.
- C. Hoa Kỳ công nhận độc lập, chủ quyền của ba nước Đông Dương.
- D. Hoa Kỳ cam kết góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam.

Câu 25: Khi Chiến tranh thế giới hai bùng nổ, chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương đã thi hành chính sách

- A. “Cộng sản thời chiến”.
- B. “Kinh tế mới”.
- C. “Láng giềng thân thiện”.
- D. “Kinh tế chỉ huy”.

Câu 26: Vào thập niên cuối của thế kỉ XX, Liên bang Nga phải đối mặt với một trong những thách thức về đối nội là

- A. sự tranh chấp giữa các đảng phái.
- B. sự lạnh nhạt của các nước phương Tây.
- C. sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội.
- D. âm mưu thiết lập trật tự đơn cực của Mỹ.

Câu 27: Nội dung nào dưới đây không phải ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng.
- B. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương lên cầm quyền.
- C. Góp phần vào chiến thắng phát xít trong Chiến tranh thế giới hai.
- D. Buộc Pháp công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

Câu 28: Năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt đã thống nhất thành

- A. Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào.
- B. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- D. Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

Câu 29: Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, nước Mỹ thực hiện sách lược hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc để

- A. chống lại phong trào đấu tranh cách mạng của các dân tộc.
- B. tập trung giải quyết hậu quả của khủng hoảng năng lượng.
- C. thích nghi làn sóng toàn cầu hóa đang lan nhanh khắp thế giới.
- D. chấm dứt Chiến tranh lạnh và chuyển sang hợp tác, đối thoại.

Câu 30: Một trong những đóng góp của hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên với phong trào yêu nước Việt Nam nửa sau những năm 20 của thế kỉ XX là

- A. thúc đẩy sự phát triển của phong trào công nhân.
- B. chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- C. xây dựng và củng cố khối liên minh công – nông.
- D. dự đoán thời cơ và phát động tổng khởi nghĩa.



Câu 31: Năm 1967, ba tổ chức “Cộng đồng than – thép châu Âu”, “Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu” và “Cộng đồng kinh tế châu Âu” đã hợp nhất thành

- A. Hiệp hội các quốc gia châu Âu.
- B. Cộng đồng châu Âu.
- C. Liên minh châu Âu.
- D. Tổ chức thống nhất châu Âu.

Câu 32: Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm gì cho Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để giành chính quyền.
- B. Từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng.
- D. Kết hợp các hình thức đấu tranh bí mật và công khai.

Câu 33: Theo quy định của Hội nghị Ianta (2/1945) về châu Á, Liên Xô sẽ chiếm đóng

- A. Đông Âu.
- B. Tây Đức.
- C. Nam Triều Tiên.
- D. Bắc Triều Tiên.

Câu 34: Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam đều

- A. kết thúc hoàn toàn cuộc kháng chiến.
- B. tiêu diệt cơ quan đầu não của kẻ địch.
- C. huy động tối đa lực lượng tham gia.
- D. thực hiện đánh nhanh thắng nhanh.

Câu 35: Đến đầu thập niên 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế lớn thứ hai trong thế giới tư bản là

- A. Nhật Bản.
- B. Liên Xô
- C. Tây Đức.
- D. Trung Quốc.

Câu 36: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, để giải quyết căn bản nạn đói, chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân thực hiện

- A. “Nhường cơm sẻ áo”.
- B. “Lá lành đùm lá rách”.
- C. “Tặng gia sản xuất”.
- D. “Giảm tô, giảm thuế”.

Câu 37: Việc xác định khẩu hiệu đấu tranh trong các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 và tháng 5/1941 đều nhằm

- A. gắn kết cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới.
- B. tập trung giải quyết nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam.
- C. tận dụng sự giúp đỡ của phe Đồng minh với cách mạng Việt Nam.
- D. hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

Câu 38: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh nào?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai lan rộng toàn thế giới.
- B. Liên minh châu Âu ra đời và hoạt động hiệu quả.
- C. Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- D. Mĩ ngày càng sa lầy trong chiến tranh Việt Nam.

Câu 39: Trong các chiến lược chiến tranh thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1954 – 1975), Mĩ đều sử dụng lực lượng nào?

- A. Lính đánh thuê Âu – Phi.
- B. Quân đồng minh.
- C. Quân đội viễn chinh Mĩ.
- D. Quân đội Sài Gòn.

Câu 40: Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập (năm 1921) là tờ báo

- A. Thanh niên.
- B. Nhân đạo.
- C. Người cùng khổ.
- D. Đường cách mệnh.

----- HẾT -----

Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a
1	C	11	D	21	B	31	B
2	B	12	B	22	D	32	A
3	B	13	A	23	A	33	D
4	C	14	C	24	C	34	C
5	B	15	D	25	D	35	A
6	A	16	B	26	A	36	C
7	C	17	C	27	D	37	B
8	A	18	B	28	D	38	D
9	D	19	D	29	A	39	D
10	A	20	C	30	A	40	C